



BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI
TỔNG CÔNG TY BẢO ĐẢM
AN TOÀN HÀNG HẢI MIỀN NAM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 318 /TBHH-TCTBĐATHHMN Bà Rịa - Vũng Tàu, ngày 31 tháng 12 năm 2023

THÔNG BÁO HÀNG HẢI
Về thông số kỹ thuật của các đoạn cạn luồng hàng hải
Sài Gòn – Vũng Tàu (lần 2) năm 2023

HCM – 68 – 2023

Vùng biển: Thành phố Hồ Chí Minh.

Tên luồng: Luồng hàng hải Sài Gòn – Vũng Tàu.

Đoạn luồng: Các đoạn cạn Vịnh Gành Rái, Dàn Xây, Kervella, Mũi L'est, Propontis, Đá Hàn, phao “58”, Navioil, P71-ĐT83, Vũng quay tàu VQ01.

Căn cứ bình đồ độ sâu các đoạn cạn ký hiệu VGR_2312_01 đến VGR_2312_06; DX_2312_01, DX_2312_02; KER_2312_01, KER_2312_02, ML_2312_01 đến ML_2312_04; PRO_2312; ĐH_2312; P58_2312; NAVI_2312_01, NAVI_2312_02; P71-ĐT83_2312_01 đến P71-ĐT83_2312_06; VQ1_2312, tỷ lệ 1/2000 đo đạc và hoàn thành tháng 12/2023, các số liệu liên quan do Xí nghiệp Khảo sát hàng hải miền Nam cung cấp.

Tiếp theo thông báo hàng hải số 317/TBHH-TCTBĐATHHMN ngày 31/12/2023 của Tổng công ty Bảo đảm an toàn hàng hải miền Nam.

Thừa ủy quyền của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải, Tổng công ty Bảo đảm an toàn hàng hải miền Nam thông báo về thông số kỹ thuật của các đoạn cạn luồng hàng hải Sài Gòn – Vũng Tàu năm 2023 như sau:

Trong phạm vi đáy luồng hàng hải thiết kế rộng 150 m, đoạn Vịnh Gành Rái rộng 400 m được giới hạn và hướng dẫn bằng hệ thống báo hiệu hàng hải (BHHH), độ sâu được xác định bằng máy hồi âm tần số 200 kHz tính đến mực nước “số 0 Hải đồ” như sau:

1) Trong phạm vi khảo sát đoạn cạn Vịnh Gành Rái (Đoạn từ phao BHHH số “8” luồng Vũng Tàu – Thị Vải + 800m đến phao BHHH số “3” luồng Sài Gòn – Vũng Tàu + 800m):

- Đoạn luồng từ phao BHHH số “2” – 900 m đến phao BHHH số “2” – 480 m, chiều dài khoảng 420 m, độ sâu đạt 8,2 m.

- Dải điểm độ sâu nằm bên trái luồng, kéo dài từ phao BHHH số “6” – 700 m đến phao BHHH số “6”, chiều dài khoảng 700 m, lần luồng xa nhất khoảng 15 m, độ sâu đạt 8,2 m nằm sát biên luồng.

Ngoài đoạn luồng và dải điểm độ sâu nêu trên độ sâu tại đoạn luồng này đạt 8,5 m.

2) Trong phạm vi khảo sát đoạn cạn Dàn Xây (Đoạn từ phao BHHH số “29”- 400m đến phao BHHH số “26”+400): Độ sâu đạt 8,5 m.

3) Trong phạm vi khảo sát đoạn cạn Kervella (Đoạn từ phao BHHH số “28”- 400m đến phao BHHH số “33”):

- Đoạn luồng từ phao BHHH số “28” – 400 m đến phao BHHH số “28” - 240 m, chiều dài khoảng 160 m, độ sâu đạt 8,5 m.

- Đoạn luồng từ phao BHHH số “28” – 40 m đến phao BHHH số “33”, chiều dài khoảng 1660 m, độ sâu đạt 8,5 m

4) Trong phạm vi khảo sát đoạn cạn Mũi L'est (Đoạn từ phao BHHH số “33” đến phao báo hiệu hàng hải số “37A”):

- Đoạn luồng từ phao BHHH số “34” – 1170 m đến phao BHHH số “34” – 70 m, chiều dài khoảng 1100 m, độ sâu đạt 8,5 m.

- Đoạn luồng từ phao BHHH số “34” + 210 m đến đăng tiêu BHHH số “35” – 70 m, chiều dài khoảng 1070 m, độ sâu đạt 8,5 m.

- Đoạn luồng từ phao BHHH số “37” m đến phao BHHH số “37” + 620 m, chiều dài khoảng 620 m, độ sâu đạt 8,5 m.

- Đoạn luồng từ đăng tiêu BHHH số “42” m đến phao BHHH số “37A”, chiều dài khoảng 480 m, độ sâu đạt 8,5 m.

5) Trong phạm vi khảo sát đoạn cạn Propontis (Đoạn từ phao BHHH số “37A” đến phao BHHH số “46”-100m):

- Đoạn luồng từ phao BHHH số “37A” đến phao BHHH số “44” – 50 m, chiều dài khoảng 530 m, độ sâu đạt 8,5 m.

- Đoạn luồng từ đăng tiêu BHHH số “44” + 470 m đến phao BHHH số “46” – 100 m, chiều dài khoảng 440 m, độ sâu đạt 8,5 m.

6) Trong phạm vi khảo sát đoạn cạn Đá Hàn (Đoạn từ phao BHHH số “46”-100m đến phao BHHH số “43”+300m): Độ sâu đạt 9,0 m.

7) Trong phạm vi khảo sát đoạn cạn phao “58” (Tại khu vực mũi Pha Mi):

- Dải điểm độ sâu nằm bên trái luồng, kéo dài từ phao BHHH số “58” – 180 m đến phao BHHH số “58”, chiều dài khoảng 180m, lần luồng xa nhất khoảng 90 m độ sâu đạt 6,9 m nằm sát biên luồng.

Ngoài dải điểm độ sâu nêu trên độ sâu tại đoạn luồng này đạt 8,5 m.

8) Trong phạm vi khảo sát đoạn cạn Navioil (Đoạn từ phao BHHH số “67” đến phao BHHH số “69”+850m): Độ sâu đạt 10,4 m.

9) Trong phạm vi khảo sát đoạn cạn P71-ĐT83 (Đoạn từ phao BHHH số “71” đến đăng tiêu “83”+1300 m):

- Đoạn luồng từ phao BHHH số “71” – 890 m đến phao BHHH số “71” + 490 m, chiều dài khoảng 1380 m, độ sâu đạt 8,5 m.

- Đoạn luồng từ đăng tiêu BHHH số “75” + 100 m đến đăng tiêu BHHH số “75” + 450 m, chiều dài khoảng 350 m, độ sâu đạt 8,5 m.

- Đoạn luồng từ phao BHHH số “66” – 364 m đến phao BHHH số “66” – 50 m, chiều dài khoảng 315 m, độ sâu đạt 8,5 m.

- Đoạn luồng từ phao BHHH số “79” – 283 m đến phao BHHH số “79” + 214 m, chiều dài khoảng 497 m, độ sâu đạt 8,5 m.

- Đoạn luồng từ phao BHHH số “79” + 432 m đến phao BHHH số “81” + 394 m, chiều dài khoảng 1020 m, độ sâu đạt 8,5 m.

- Đoạn từ đăng tiêu BHHH số “68” đến đăng tiêu BHHH số “83” + 1500 m, chiều dài khoảng 1670 m, độ sâu đạt 8,5 m.

10) Trong phạm vi khảo sát vùng quay tàu VQ01 là nửa đường tròn đường kính 340 m tại khu vực đối diện cảng Sài Gòn: Độ sâu đạt 2,3 m.



HƯỚNG DẪN HÀNG HẢI

Tàu thuyền hành hải trên luồng hàng hải Sài Gòn – Vũng Tàu qua các đoạn luồng nêu trên căn cứ thông báo hàng hải, bình đồ độ sâu và hệ thống báo hiệu hàng hải dẫn luồng để có biện pháp hành hải an toàn. Lưu ý các dải điểm độ sâu nêu trên và tuyệt đối tuân thủ sự điều động của Cảng vụ Hàng hải TP. Hồ Chí Minh./.

Nơi nhận:

- Cục Hàng hải Việt Nam;
- Cảng vụ Hàng hải TP. Hồ Chí Minh;
- Cty TNHH MTV Hoa tiêu hàng hải KV I;
- Cty TNHH MTV Hoa tiêu Tân Cảng;
- Cty TNHH MTV Thông tin điện tử Hàng hải VN;
- Lãnh đạo Tổng công ty BĐATHH miền Nam;
- website www.vms-south.vn;
- Phòng: KT-KH, KT, HTQT&QLHT;
- Lưu VT-VP, P.ATHH_{Hòa}

**KT.TỔNG GIÁM ĐỐC
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC**



Đinh Thái Công

Danh sách nơi nhận kèm theo

- 1 Bộ Tư lệnh Hải quân
- 2 Bộ Tư lệnh Cảnh sát Biển
- 3 Cục Đường thủy nội địa Việt Nam
- 4 Chi Cục Đường thủy nội địa phía Nam
- 5 Tập đoàn Dầu khí Việt Nam
 - Liên danh Việt – Nga Vietsovpetro (VSP)
 - Tổng Cty CP Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí (PTSC)
 - Tổng Cty Thăm dò & Khai thác Dầu khí (PVEP)
 - Tổng Cty CP Vận tải Dầu khí (PV Trans)
 - Cty CP Vận tải sản phẩm Khí Quốc tế (Gas shipping)
 - Trung tâm Ứng phó Sự cố Tràn dầu khu vực miền Nam
- 6 Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam (Petrolimex)
- 7 Cty CP Vận tải Xăng dầu VITACO
- 8 Cty CP Vận tải Xăng dầu Đường thủy Petrolimex
- 9 Tổng Cty Hàng hải Việt Nam (Vinalines)
 - Cty TNHH MTV Vận tải Biển đông (BISCO)
 - Cty Vận tải biển Container Vinalines (Vinalines Container)
 - Cty Vận tải biển Vinalines (VLC)
 - Cty CP Hàng hải Đông Đô (DONGDO MARINE)
 - Cty CP Vận tải biển & Hợp tác lao động Quốc tế
 - Cty Hàng hải Vinalines Nha Trang
 - Cty Vận tải Biển Bắc
- 10 Đại lý Hàng hải Sài Gòn (VOSA Sài Gòn)
- 11 Cty CP Vận tải và thuê tàu biển Việt Nam
- 12 Cty CP Vận Tải & Cung ứng Xăng dầu đường biển
- 13 Cty Vận tải biển Sài Gòn (SaigonShip)
- 14 Cty cổ phần Vận tải biển Việt Nam(VOSCO)
- 15 Cty CP Vận tải biển VINASHIP
- 16 CN1 – Cty CP Trục vớt Cứu hộ Việt Nam
- 17 Trường Đại học GTVT TP.HCM
- 18 Trường Cao đẳng Hàng hải II
- 19 Cty CP Cảng Sài Gòn
- 20 Đài tiếng nói nhân dân Tp.Hồ Chí Minh
- 21 Đài thông tin Duyên hải Tp. Hồ Chí Minh
- 22 Cty Phương Nam – Bộ Quốc phòng
- 23 Cty Bảo đảm an toàn hàng hải Đông Nam Bộ
- 24 Bộ đội Biên phòng TP. Hồ Chí Minh
- 25 Phòng Cảnh sát giao thông đường thủy TP.HCM
- 26 Sở GTVT và Sở NN&PTNT TP. Hồ Chí Minh
- 27 Xí nghiệp Khảo sát hàng hải miền Nam